| | |
|---|---|
| **TOÀ ÁN NHÂN DÂN**<br>**HUYỆN ĐỒNG XUÂN**<br>**TỈNH PHÚ YÊN** | **CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc** |
| Số: 52/2023/QĐST-HNGĐ | *D, ngày 05 tháng 7 năm 2023* |

# QUYẾT ĐỊNH
# CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án HNGĐ thụ lý số 32/2023/TLST- HNGĐ ngày 06 tháng 3 năm 2023.

***Nguyên đơn**: Bà Trần Thị M – sinh năm 1976

Địa chỉ: KP. L, thị trấn H, huyện D, tỉnh Phú Yên.

***Bị đơn**: Ông Lê Hồng P – sinh năm 1973

Địa chỉ: KP. L, thị trấn H, huyện D, tỉnh Phú Yên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, Điều 81, 82 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2023.

## XÉT THẤY

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 26 tháng 6 năm 2023 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

## QUYẾT ĐỊNH

**1.** Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa bà Trần Thị M và ông Lê Hồng P.

**2.** Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- *Về con chung*: Bà Trần Thị M và ông Lê Hồng P có 02 con chung: Lê Thị Hải Y – sinh năm 2000 hiện đã trưởng thành và không bị hạn chế về năng lực hành vi dân sự; Lê Hồng G – sinh ngày 01/11/2006. Cả hai thống nhất sau khi ly hôn, bà M trực tiếp nuôi con Lê Hồng G. Việc cấp dưỡng nuôi con hai bên tự thỏa thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Ông P được quyền thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

- *Về tài sản chung, nợ chung*: Bà Trần Thị M và ông Lê Hồng P không yêu

cầu Tòa án giải quyết.

- *Về án phí HNGĐST*: Bà Trần Thị M tự nguyện chịu án phí cho Lê Hồng P nên bà M phải chịu 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)* nhưng được trừ số tiền 300.000đ *(Ba trăm ngàn đồng chẵn)* bà M đã nộp tạm ứng án phí tại Chi cục thi hành án dân sự huyện D theo biên lai số 0000845 ngày 06/3/2023. Bà M được hoàn trả lại 150.000đ *(Một trăm năm mươi ngàn đồng chẵn)*.

**3.** Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

***Nơi nhận*:**
- Đương sự;
- VKSND tỉnh PY;
- VKSND H. D;
- UBND thị trấn H;
- Phòng KTNV-THA TAND tỉnh;
- Chi cục THADS huyện ;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**THẨM PHÁN**

***Nguyễn Văn Long***